

Số: 23/2022/QĐCNKQHGT-HNGĐ

GR, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 05 tháng 01 năm 2022 và yêu cầu công nhận kết quả hòa giải của các bên tham gia hòa giải.

XÉT THẤY:

Sau khi lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án thì ngày 05 tháng 01 năm 2022 Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển đến.

Xét thấy, các bên tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất và nội dung, thỏa thuận thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên không có sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

- *Người khởi kiện:* Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp L, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bị kiện:* Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

2. Nội dung hòa giải thành được công nhận như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Văn Đ thống nhất xác định ông bà không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã GR;
- UBND xã T;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi